VGP
Người ký: Cổng Thông tin điện tử Chính phủ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: Văn phòng Chính phủ
Thời gian ký: 19.11.2021 16:36:19 +07:00
CHINHPHU.VN

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1945/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Giờ: ...C.....
Ngày: 19/11/2021..

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) bao gồm các thành viên như sau:

1. Ông Phạm Bình Minh, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ - Trưởng ban;

2. Ông Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Phó Trưởng ban;

3. Ông Hầu A Lềnh, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc - Phó Trưởng ban;

4. Ông Đào Ngọc Dung, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Phó Trưởng ban;

5. Ông Lê Minh Hoan, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Phó Trưởng ban;

6. Ông Trần Văn Sơn, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Phó Trưởng ban;

7. Ông Trần Quốc Phương, Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ủy viên Thường trực;

8. Ông Võ Thành Hưng, Thứ trưởng Bộ Tài chính - Ủy viên Thường trực;

9. Trung tướng Lương Tam Quang, Thứ trưởng Bộ Công an - Ủy viên Thường trực;

10. Thượng tướng Vũ Hải Sản, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng - Ủy viên Thường trực;

11. Ông Phạm Anh Tuấn, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Ủy viên Thường trực;

12. Ông Cao Huy, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ - Ủy viên Thường trực;

13. Mời bà Trương Thị Ngọc Ánh, Phó Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam - Ủy viên Thường trực;

14. Ông Lê Văn Thanh, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Ủy viên;

15. Ông Trần Thanh Nam, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ủy viên;

16. Ông Đỗ Xuân Tuyên, Thứ trưởng Bộ Y tế - Ủy viên;

17. Ông Đào Minh Tú, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Ủy viên;

18. Ông Nguyễn Duy Lâm, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải - Ủy viên;

19. Ông Nguyễn Văn Sinh, Thứ trưởng Bộ Xây dựng - Ủy viên;

20. Ông Nguyễn Sinh Nhật Tân, Thứ trưởng Bộ Công Thương - Ủy viên;

21. Ông Dương Quyết Thắng, Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội - Ủy viên;

22. Mời bà Bùi Thị Thơm, Phó Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam - Ủy viên.

Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương gồm: Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương và các Ủy viên Thường trực.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương

1. Ban Chỉ đạo Trung ương có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương

a) Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

b) Giúp Thủ tướng Chính phủ điều phối hoạt động giữa các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

c) Giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; theo dõi, đôn đốc, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương

a) Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và phân công nhiệm vụ của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương, các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương theo đề xuất của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Các thành viên của Ban Chỉ đạo Trung ương làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trường hợp thay đổi đại diện lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo Trung ương, bộ, cơ quan có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương để bổ sung, điều chỉnh.

c) Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương sử dụng con dấu của bộ, cơ quan nơi công tác.

Điều 3. Thành lập Tổ công tác của các chương trình mục tiêu quốc gia

1. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Tổ trưởng Tổ công tác là Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

2. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tổ trưởng Tổ công tác là Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Tổ trưởng Tổ công tác là Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Thành viên Tổ công tác do Tổ trưởng Tổ công tác quyết định và làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4. Chức năng của Tổ công tác

1. Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 có chức năng giúp Tổ trưởng Tổ công tác nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các công việc để triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 có chức năng giúp Tổ trưởng Tổ công tác nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các công việc để triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

3. Tổ công tác về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 có chức năng giúp Tổ trưởng Tổ công tác nghiên

cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các công việc để triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

4. Tổ trưởng Tổ công tác sử dụng con dấu của bộ, cơ quan nơi công tác.

5. Quy chế hoạt động của Tổ công tác do Tổ trưởng Tổ công tác ban hành.

Điều 5. Cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương và Tổ công tác

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý, tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 đảm bảo không phát sinh biên chế hiện có của Ủy ban Dân tộc. Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương và trực tiếp giúp việc Tổ trưởng Tổ công tác về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

3. Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kiện toàn Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo đảm bảo không phát sinh biên chế hiện có của Bộ. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương và trực tiếp giúp việc Tổ trưởng Tổ công tác về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

4. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo không phát sinh biên chế hiện có của Bộ. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương và trực tiếp giúp việc Tổ trưởng Tổ công tác về quản lý, điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan có liên quan quyết định đơn vị, cá nhân trong biên chế hiện có để giúp việc thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương theo nhiệm vụ được phân công.

Điều 6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành lập Ban Chỉ đạo chung cho các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 ở địa phương theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 1584/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

b) Quyết định số 795/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

c) Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020.

d) Quyết định số 955/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

đ) Quyết định số 1014/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

e) Quyết định số 605/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 1;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCV (2b). 129

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính